

MẪU 02**NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HỖ TRỢ LÃI SUẤT TIỀN VAY
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 579/QĐ-TTĐ VÀ THÔNG TƯ SỐ 14/2009/TT-NHNN
PHÂN THEO CÁC CHƯƠNG TRÌNH VAY VỐN**

QUÝ NĂM

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Trong quý báo cáo				Lũy kế từ ngày 01/5/2009 đến cuối tháng báo cáo		
	Số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất	Dư nợ cho vay được hỗ trợ lãi suất tại thời điểm cuối tháng báo cáo	Số lãi tiền vay phải trả tính theo lãi suất cho vay chưa được HTLS	Số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay	Số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất	Số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay	Số lãi tiền vay được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chuyển cho để hỗ trợ lãi suất
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1. Cho vay hộ nghèo							
2. Cho vay học sinh, sinh viên							
3. Cho vay đi lao động nước ngoài có thời hạn							
4. Cho vay giải quyết việc làm							
5. Cho vay Chương trình nước sạch và vệ sinh MT							
6. Cho vay vùng khó khăn							

7. Cho vay mua trả chậm nhà ở							
8. Cho vay hộ nghèo về nhà ở (theo Quyết định 167)							
9. Cho vay hộ DTTS ĐBSCL (theo Quyết định 74)							
10. Cho vay các đối tượng khác							

Kế toán trưởng (Trưởng phòng kế toán)

Trưởng Kiểm tra/Kiểm toán nội bộ

Hướng dẫn tổng hợp và gửi báo cáo:

- Phân các khoản cho vay được hỗ trợ lãi suất theo các chương trình cho vay mà Ngân hàng CSXH đang thực hiện.
- Cột (1): Số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất phát sinh trong quý báo cáo (không tính trùng theo số lượt món vay).
- Cột (3): Số lãi tiền vay phải trả tính theo quy định của pháp luật.
- Cột (4): Số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay được tổng hợp theo số liệu ghi trên Giấy xác nhận hỗ trợ lãi suất; tổng số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất phải bằng số tiền hỗ trợ lãi suất đã thực hiện hạch toán giảm trừ cho khách hàng vay.
- Cột (5): Lũy kế số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất được tính bằng số lượng khách hàng vay lũy kế của quý báo cáo trước đó cộng với số lượng khách hàng vay phát sinh mới trong quý báo cáo.
- Báo cáo này Ngân hàng Chính sách xã hội gửi cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo địa chỉ: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước, số 49 Lý Thái Tổ, Hà Nội (email: phongcstd@sbv.gov.vn; fax: 04-38246953/38240132) và Bộ Tài chính; Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh, thành phố gửi cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Thời hạn gửi báo cáo: Hàng quý, chậm nhất vào ngày 15 tháng đầu quý liền kề với quý báo cáo.
- Đề nghị ghi rõ họ tên và số điện thoại người chịu trách nhiệm trả lời các chi tiết báo cáo khi Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính yêu cầu.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời bằng văn bản hoặc qua số điện thoại: 04-38246955/ 38259158; fax: 04-38246953/38240132.